

vang trong ống nghe :

— Thưa ngài...

YK gặt om :

— Còn thưa với gửi gì nữa ? Lão Hoàng đang tìm cách phá tôi. Lực lượng của ta bố trí xong chưa ?

— Thưa, chỉ còn đợi lệnh của ngài nữa là..

— Được. Tôi đã ra lệnh rồi đấy. Nội đêm nay, các anh phải làm một mẻ lưới thật lớn. Phải diệt trọn ổ, nghe chưa ?

— Tuân lệnh.

Hắn tắt máy vô điều thuốc cháy dở rit một hơi. Cách nhà hầm độ hai cây số, trong một trang trại rộng bát ngát, một toán người nét mặt nghiêm trọng đang quây quần chung quanh bản đồ thành phố Sài Gòn. Một người vụt đứng dậy, rút súng lục lên đạn kêu đánh soạch :

— Viên đạn này, tôi sẽ bắn vào đầu lão Hoàng. Lát nữa lão sẽ biết tay ta.

Một đoàn cam-nhông đen sì lúi lúi mở máy rời trang trại.

Thành phố Sài Gòn vùi yên trong giấc ngủ. Hai triệu dân Sài Gòn không thể biết đêm ấy một biên cố ghê gớm đang tuần tự diễn ra.

Gần sáng, ông Hoàng vẫn thức trong tòa biệt thự cỏ gần phi trường Tân Sơn Nhất.



## V

### Trái cam đã chín

**T**HỨC đêm đối với ông tổng giám đốc Mật vụ là chuyện rất thường. Nhiều khi cần theo dõi công việc quan trọng, ông bỏ ngủ cả tuần lễ. Tuy nhiên, lần thức khuya này đã có ý nghĩa vô cùng đặc biệt. Vì đây là lần đầu trong đời ông Hoàng lo sợ.

Trong bao nhiêu năm xông pha lần tên, mũi đạn, hoặc điều khiển guồng máy gián điệp, ông Hoàng chưa hề biết lo sợ. Ông tin vào bộ óc siêu việt, và tài quyền thuật độc nhất vô nhị của ông. Hồi còn trẻ, lăn vào nguy hiểm, ông chưa hề bị đối thủ đánh ngã bằng võ Thiếu Lâm, nhu đạo, hay quyền Anh. Không cần nhắm bắn, ông chỉ rút súng ra khỏi vỏ là viên đạn bay vào trúng đích, bất cứ đích nào, kẻ thù đứng xa 20 thước, hoặc ngọan nền leo lét đặt trên nóc tủ.

Trở về già, gân cốt chùng dãn, ông Hoàng không đấu võ và bắn súng nữa, nhưng trí sáng tạo của ông lại minh mẫn hơn lên cho nên ông không rời văn phòng mà vẫn có thể đánh bại hàng trăm kẻ địch lợi hại.

Đêm nay, ông Hoàng lo sợ vì kẻ mưu hại ông đã từng hợp tác chặt chẽ với ông, và hiện giữ một chức vụ vô cùng trọng yếu tại Sài Gòn.

Đúng ba giờ sáng, điện thoại trên bàn reo leng keng. Ông Hoàng bấm nút, trong máy vẳng ra giọng nói đàn ông quen thuộc :

— *Trái cam đã chín (1)*

Rồi im bật.

Nếu không phải là trường hợp quan trọng thì ông Hoàng đã cười rộ. Vì mặt khẩu «trái cam đã chín» nhắc lại những kỷ niệm xa xưa, thời ông tham gia kháng chiến chống Đức quốc xã trong đại chiến thứ hai trên đất Pháp bị chiếm đóng. Như không quân đồng minh chờ mặt lệnh «trái cam đã chín» tung ra rồi nhào xuống lao thẳng Amiens mở cuộc đại tấn công, ông Hoàng chỉ chờ tin mặt báo là huy động bộ máy gián điệp và phản gián điệp hùng hậu của mình để đối phó.

(1) - «Trái cam đã chín» là một mặt khẩu lịch sử, tiếng Anh là «The oranges are ripe». Ngày 18-2-1944, số Gián điệp Đồng minh mở cuộc oanh tạc đại quy mô vào lao xá Amiens trên đất Pháp. Nhờ cuộc không kích lớn lao này, mấy trăm phần tử kháng chiến Pháp bị giam được giải thoát. Mặt lệnh «the oranges are ripe» có nghĩa là «giờ tấn công đã đến»

Ông bấm một nút khác.

— Nguyên Hương phải không ?

Một tiếng nói dịu dàng đáp lại :

— Dạ.

— Họ đến chưa ?

— Thưa chỉ độ 5 phút nữa họ vào đến nơi.

Con đường dẫn vào khu Tân sơn nhứt vắng tanh không một bóng người. Cả những quân xa thường lưu thông vào giờ này cũng không thấy. Dường như vạn vật rủ nhau nín thở chờ biến cố xảy ra.

5 chiếc cam-nhông lớn phóng như bay trên mặt đường nhựa láng bóng vì trận mưa đêm vừa tạnh. Đến một quãng tối, đoàn xe dừng lại, từ trên xe nhảy xuống nhiều người mặc đồ xam.

Biệt thự của ông Hoàng nằm lùi trong khu vườn tối. Đoàn người vọt tường tiến vào. Lệ thường đàn chó bet-giê được huấn luyện riêng canh gác suốt đêm ngoài vườn. Đêm nay, đàn chó đã biến dạng. Đoàn người bị mặt vừa xô cửa vào phòng giấy thì một hồi chuông vang ngân.

Tiếng chuông nghe có vẻ thảm thiết như báo hiệu thần Chết. Mọi ngọn đèn trong biệt thự được bật sáng choang.

Một tiếng hô to :

— Anhem nắm xuống. Nắm xuống tất cả. Bị lọt vào ổ phục kích.

Ngay khi ấy một tiếng nói từ bên trong vọng

qua máy vi âm :

— Chào các bạn. Mời các bạn đứng dậy, và cất khí giới vào người. Không ai hại các bạn đâu. Tôi là tổng giám đốc Hoàng. Tôi xin mời vị chỉ huy của các bạn vào trong này điều đình. Tôi đã bố trí hoàn bị đừng ai có hành động khiêu khích-kẻo gập hậu quả đáng tiếc. Cửa đã mở yêu cầu vị đại diện vào.

Cửa sắt dạt sang bên, như được mở bằng bàn tay ma. Một người đàn ông vạm vỡ bước qua ngưỡng cửa, Đứng ngoài, mọi người có thể thấy rõ bên trong. Nguyên Hương lẫn mình trong chiếc áo dài bằng hàng mỏng, mở tóc dài chảy xuống bên vai, đôi môi cong và ướt, nghiêng đầu chào khách.

Một phút sau, người lạ được dẫn vào phòng riêng của ông Hoàng. Ông Hoàng vẫn ngồi yên trong ghế bành đỏ. Vừa vào đến nơi, người lạ đã rút phất khẩu súng đeo ở thắt lưng ra :

— Hừ, ông đã mắc mưu tôi. Tôi đến đây để bắt ông. Yêu cầu ông giơ tay lên và theo tôi ra xe. Chúng tôi mang sẵn một số chất nổ cực mạnh. Nếu ông kháng cự thì trụ sở này sẽ tan thành bụi trong chớp mắt.

Đang cúi xuống đóng hồ sơ, ông Hoàng ngẩng đầu lên cười ha hả :

— Không ngờ một người có nhiều kinh nghiệm như ông lại bị lừa một cách dễ dàng như thế ! Ông thử xét lại khẩu súng của ông xem có đạn không ?

Giật mình, người lạ nhìn xuống bàn tay. Bỗng một tiếng « tách » nổi lên. Người lạ ôm tay ngồi xuống, mặt nhợt nhạt. Khẩu súng tuột xuống nền nhà. Ông Hoàng đứng dậy, tiến lại chỗ người lạ, dáng điệu lo âu, như người cha chứng kiến cảnh đứa con duy nhất bị té ngã :

— Ông bạn có hề gì không ?

Người lạ rên rỉ :

— Thưa cụ, tôi chết mất.

Ông Hoàng mỉm cười :

— Tôi đã bảo là các ông chó nên khinh thường lão già cõ hủ này. Đây này, tôi nói riêng cho ông biết. Từ nhiều tuần nay, tôi đã biết phía các ông định thủ tiêu tôi, vì tôi còn sống ngày nào thì kế hoạch Tầm Sét của các ông còn bị cản trở ngày ấy.

Người lạ trợn tròn mắt, kinh ngạc :

— Trời ơi, cụ đã biết rõ kế hoạch Tầm Sét ?

Ông Hoàng đứng đĩnh :

— Phải, tôi đã am tường mọi chi tiết từ khi nó mới được phóng ra trên giấy. Tôi đã chuẩn bị đổi phỏ đầu vào đây. Tất cả hồ sơ, tài liệu mật, đã được di chuyển đến một trụ sở khác từ hai hôm trước. Nhân viên nòng cốt của Sở cũng không còn ở đây nữa. Trước khi đoàn xe của ông chuyển bánh, người ta đã báo tin cho tôi và tôi đã ra lệnh nghênh đón ông xứng đáng. Ông không biết là phòng làm việc của tôi được trang bị súng điện tử tự động bí mật sao ? Vì tôi có nhiều cảm tình với

Ông nên chỉ hạ lệnh bắn đạn chứa hơi ép. Nếu là đạn thuốc độc thì ông đã chết từ nãy. Hoặc ác độc hơn thì tôi đã dùng đạn dum-dum. Loại đạn ghém thường dùng để bắn chim và thú dữ ấy mà! Nhưng loại dum-dum này nguy hiểm hơn nhiều, vì nó phá tung lục phủ, ngũ tạng, khiến nạn nhân quần quại trong vũng máu hàng giờ mới thở hơi cuối cùng.

Người lạ van vì :

— Thưa cụ, bây giờ tôi đã hiểu, xin cụ mở lượng hải hà tha cho.

Ông tổng giám đốc Mật Vụ rit hơi xi-gà Ha van thom ngát :

— Dĩ nhiên tôi muốn tha ông nên mời mời ông vào trong này để điện đàm. Bắt đầu từ phút này ông được hoàn toàn tự do. Mời ông tự tiện ra vườn, tập hợp nhân viên của ông lại, rồi trở về. Ban phòng vệ đã được lệnh để yên cho các ông rút lui.

Người lạ tắc đầu, bộ mặt thiều não :

— Xin cụ xét lại cho tôi được nhờ. Nếu tôi về trụ sở bây giờ với hai tay không, chắc chắn người ta sẽ giết tôi.

— Vậy ông muốn gì ?

— Thưa, nếu cụ cho phép, tôi xin được theo hầu trong tổ chức của cụ.

— Tưởng gì, nếu chỉ có thế tôi rất sẵn sàng. Sơn gmuốn được thu nhận ông phải tỏ ra thành thật.

— Thưa, tôi đâu dám dối cụ.

— Đề chứng tỏ thiện chí. Ông hãy gọi điện thoại về cho cấp chỉ huy của ông.

— Thưa, gọi cho ai ?

— Gọi cho ai hẳn ông đã biết. Khi trước tuần lễ nào người ấy cũng liên lạc với tôi, nhưng từ ngày tình thế biến chuyển, lập trường của chúng tôi không phù hợp với nhau nữa.

Ngẫm nghĩ một lát, người lạ lão đảo đứng dậy, kéo ghế ngồi trước máy điện thoại, rồi lặng lẽ quay số. Đợi đầu dây lên tiếng, hắn nói :

— Thưa ngài, cụ Hoàng muốn nói chuyện với ngài.

Trong dây nói vắng ra tiếng la hét om xòm. Mím cười, ông tổng giám đốc Mật vụ cầm điện thoại, giọng ngọt ngào :

— Tôi là Hoàng đây. Chào ngài.

Tiếng la hét dịu xuống. Ông Hoàng tiếp :

— Ngài cố tình tránh mặt tôi nên đổi số điện thoại. Vì vậy tôi phải nhờ thuộc viên của ngài gọi về Bằng cuộc điện đàm này tôi khẩn khoản yêu cầu ngài lần chót.

— Cụ yêu cầu việc gì ?

— Việc gì thì ngài đã rõ.

— Hừ, cụ đừng ốm ở nữa. Cụ muốn tôi bỏ nước mà đi phải không ?

— Không hẳn như vậy.

— Hừ, cụ đòi tôi xuất ngoại để cụ ở nhà tiếp tục làm mưa làm gió. Cụ đừng quên tôi có dười

tay một lực lượng hùng hậu.

— Vàng, lực lượng hùng hậu này vừa đến vậy bắt tôi và đã bị tôi trước khi giới.

— Thua keo này tôi bày keo khác. Cụ và tôi là hai cò hồ trong rừng rậm, trong cuộc tranh thắng làm chúa sơn lâm, phải một mất một còn.

— Nghĩa là ngài nhất định khai chiến với tôi ?

Ở đầu dây có tiếng gắt, rồi điện thoại đột nhiên bị cắt đứt. Ông Hoàng thở dài :

— Tôi đã kiên nhẫn tới cùng. Âu đó cũng là Trời định ! Vạn họ đã tận, không sức mạnh nào, thủ đoạn nào có thể cứu vãn được nữa !

Người lạ nhìn ông bằng cặp mắt thần phục. Ông Hoàng quay lại :

— Ông hãy ra lệnh cho tài xế lái về ngã tư Phan Thanh Giản, Đình tiên Hoàng. Tại đó, một người đi bình bịch, đội kết màu trắng đã chờ sẵn dẫn đường cho ông. Người ấy sẽ đưa ông tới chỗ an toàn. Chào ông, và chúc ông may mắn.

Người lạ đứng nghiêm, chào ông Hoàng. Cửa sắt dạt mở, ông Hoàng vẫy Nguyễn Hương vào. Đoàn người mặc đồ chèn phục kích ngoài sân, lờ nhờ kéo nhau ra cổng. Nguyễn Hương hỏi ông Hoàng :

— Ông không sợ họ tấn công trở lại ư ?

Ông Hoàng lắc đầu :

— Không sao. Họ gồm 2 toán. Toán thứ nhất có nhiệm vụ dò đường. Toán thứ nhì mới đang

ngại.

— Thưa toán thứ nhì hiện ở đâu ?

Ông Hoàng mỉm cười :

— Toán này sắp sửa hành động. Thôi, cô vào ngay trong này.

Ông tổng giám đốc Mặt vụ bấm nút điện cho cánh cửa sắt nặng nề khép lại. Nguyễn Hương sửng sốt :

— Thưa, tại sao ông lại thả họ về ?

Ông Hoàng đáp :

— Cỗ nhân có câu «thà để người phụ ta hơn là ta phụ người», tôi cốt thả toán thứ nhất là để họ áp dụng phần hai của kế hoạch. Sau khi họ cạn tàu ráo máng, tôi mới có thể hành động cứng rắn một cách hợp tình và hợp lý. Phần đầu của kế hoạch là bắt sống tôi, hoặc trong trường hợp thất bại thì hy sinh một số người để bắt tôi chết tại chỗ. Còn phần hai của kế hoạch là gài mìn «vắt» bên ngoài để cho nổ tung trụ sở. Loại mìn «vắt» này rất lợi hại, nó được đóng thành hộp trông như hộp nước ngọt của Mỹ, ở đầu có cái vòi cao su, đặt vào đầu là dính chặt lấy như con vắt bám da thịt người đi rừng nên người ta gọi là mìn «vắt». Đặc tính của mìn «vắt» là xuyên phá, nó có thể giật đổ bin-dinh nhiều tầng, và lọt qua bê-tông dày dễ dàng như dao đâm qua pho-mát.

— Thưa ông, họ đã đặt mìn chưa ?

Ông Hoàng nhìn đồng hồ tay :

— Dĩ nhiên là rồi, nhưng cũng còn 3 phút nữa mới nổ. Họ xử dụng cả thấy 10 hộp mìn, tuy vậy kết quả sẽ chẳng đi đến đâu.

— Thưa ông...

Về sủng sốt gia tăng rõ rệt trong cặp mắt đen láy của nữ bí thư Nguyễn Hương. Ông Hoàng cắt ngang :

— Có muốn hỏi tại sao tôi lại biết quá rõ nội dung kế hoạch của họ phải không ? Vì lẽ giản dị tôi có người bên trong. Và lại, tôi đã tiên liệu và bố trí từ lâu. Họ đồ tòa nhà này mà họ dựa vào để đặt kế hoạch tấn công chính là họa đồ giả. Theo họa đồ, văn phòng tôi được bao bọc bằng tường bê tông dày 30 phân. Với loại tường mỏng này, 10 hộp mìn « vát » đã quá đủ. Họ không thể biết rằng bề dày của tường lên đến 1 mét, nghĩa là 100 phân tây, bên trong lại lót thép nên bom nguyên tử nhỏ cũng không đáng sợ huống hồ là mìn.

Ông Hoàng lại coi đồng hồ. Rồi lầm bầm :

— Nổ rồi đó.

Ông tổng giám đốc vừa dứt lời thì một tràng tiếng nổ phát ra. Nền phòng rung chuyển dữ dội song bốn bức tường vẫn đứng yên, ánh đèn vẫn không nhấp nháy.

Ông Hoàng nhìn chung quanh hằng cặp mắt luyến tiếc. Nguyễn Hương bắt gặp luồng nhìn tuyến khác thường của ông song không dám hỏi. Nàng có linh tính là ông Hoàng đi luôn, không bao

giờ trở lại trụ sở Tân sơn nhất nữa. Tòa biệt thự cô rêu phong bần thiêu và đồ nát này chứa sẵn bên trong nhiều hệ thống điện tử tân tiến, ông Hoàng đã cho gỡ dọn từ trước nhưng đầu sao cũng còn rất nhiều máy móc đắt tiền phải bỏ lại.

Lòng Nguyễn Hương bồng náo nao. Nếu phải ra đi, nàng còn luyến tiếc hơn ông Hoàng nữa. Nàng thích làm việc trong tòa nhà âm u này hơn là dọn đến một bin-đình gần trung tâm thành phố, lên xuống bằng thang máy Otis, mọi phòng đều được điều hòa khí hậu. Không phải vì nàng ghét tiện nghi văn minh mà chính vì trụ sở Tân sơn nhất là một kho kỷ niệm êm đềm và đẹp đẽ đối với nàng Văn Bình thường đến những buổi chiều tắt nắng hoặc buổi sáng sương hồng và rủ nàng ra sau vườn ngồi trên ghế đá bên luống hoa thược dược ngào ngạt hương thơm. Sau này, Sở tăng thêm nhân viên số giai nhân được Văn Bình đeo đuổi cũng tăng thêm. Nguyễn Hương không còn cái thú ban đầu tình tự bên luống hoa thược dược với chàng nữa. Nhưng ít nhất là những buổi chiều tắt nắng hoặc buổi sáng sương hồng nàng còn được nghe tiếng phi cơ và được nhìn phi cơ bay qua. Phi cơ là một phần cuộc sống của Văn Bình. Thanh âm và hình bóng những con chim sắt oai vệ trên vòm trời Tân sơn nhất đã giúp nàng vui bớt được cô đơn.

Ông Hoàng gọi giạt :

— Lại đây. Xách cặp da cho tôi. Có bị mệt ư ?

Nguyễn Hương áp úng, mặt đỏ ửng :

— Thừa không.

Ông Hoàng ấn nút dưới bàn giấy, cửa hầm bí mật lộ ra. Ông Hoàng xuống trước, tay cầm cây đèn bấm lớn. Đếm đúng 10 bậc thang, Nguyễn Hương đặt chân xuống nền xi măng bên dưới. Lâu lắm nàng mới xuống hầm. Đường hầm này được đào từ lâu, song chỉ một số ít cộng sự viên biết, trong đó có nàng.

Đường hầm chỉ rộng một thước, vừa đủ hai người đi song song. Ông Hoàng phá khói xì-gà Ha van thơm ngát. Nguyễn Hương lẻo đẻo theo sau, tay xách cái cặp da nặng trĩu tài liệu bí mật. Giấy lát, hai người tới cuối đường hầm.

Bên trên là một tòa biệt thự lớn. Ông Hoàng rút túi ra cái máy thu phát thanh bằng góì thuốc lá mở máy rồi nói :

— Alô, alô, *Trái cam đã chín.*

Lập tức có tiếng người đáp :

— *Bình Minh* đây. Xin đợi một phút.

Đúng một phút sau, nắp hầm mở rộng. Ở trên Lê Diệp, cánh tay trái của ông Hoàng, chờ sẵn từ lâu. Thấy Lê Diệp vẻ mặt nghiêm trọng, ông Hoàng mỉm cười :

— Minh đi được rồi chứ ?

Lê Diệp đáp :

— Thừa được rồi.

Trên bàn, hai ly cà phê đen bốc khói nghi ngút

Lê Diệp kéo ghế lại. Cà phê đen là một trong các thú vui thường nhật của ông tổng giám đốc sở Mật vụ.

Tuy đã quen cuộc sống đầy biến cố Nguyễn Hương cũng bị xúc động mạnh. Cà phê nóng bỏng miệng mà nàng lại có cảm giác lạnh ngắt. Nàng bưng tách cà phê lên mỗi một cách uể oải như đứa trẻ miễn cưỡng uống thuốc đắng, trong khi ấy ông Hoàng vắt chân chữ ngũ, khoan thai chiêu từng ngụm một.

Đột nhiên ông đặt ly xuống bàn, nhìn mặt :

— Hôm nay, ông Tâm rang hơi già. Hừ, có lẽ phi cơ xuống không kịp..

Lê Diệp đáp :

— Thừa vâng. Ông Tâm hết thuốc từ 4 ngày nay. Lẽ ra, máy bay mang xuống sáng qua, nhưng vì tình hình thay đổi nhanh chóng nên chuyển bay bị đình hoãn.

Ông Hoàng lơ đãng nói một mình :

— Bác Tâm đòi thuốc, thật tội nghiệp ..

Sở Mật vụ do ông Hoàng điều khiển có nhiều nhân vật siêu đẳng, nam thì lấy mạng người dễ dàng như lấy quạt máy trong túi, nữ thì đủ tài mê hoặc tượng đá công viên, nhưng cũng có một số nhân vật khác, không được công chú g biết danh như Văn Bình Z. 28, Lê Diệp, Triệu Dung, Nguyễn Hương Thu Thu, Thúy Liễu, Katy., mà tầm quan hệ đối với Sở vẫn không kém, Trong số người ân

đanh này có ông Tám hoặc bác Tám. Ông Hoàng khi gọi là ông, khi gọi là bác. Những cộng sự viên thân cận của ông Hoàng không biết bác Tám về giúp ông Hoàng từ hồi nào vì khi họ đến họ đã gặp bác. Theo lời Triệu Dung thì bác Tám đã quen ông Hoàng từ nửa thế kỷ, khi hai người lên đèo nơi hải ngoại, ông Hoàng làm nghề phóng viên báo chí, bác Tám chuyên hầu bếp cho các tiệm ăn lừng lẫy ở tây bán cầu; mỗi người làm một nghề khác, nhưng cả hai đều đeo đuổi mục đích chung: đấu tranh cho nước nhà được độc lập. Ông Hoàng và bác Tám cùng tham gia tích cực vào một phong trào quốc gia, rồi từ đó, trải qua nhiều cuộc thăng trầm họ vẫn sống bên nhau thân thiết.

Vợ ông Hoàng là người Ý, từ ngày bà từ trần vì công vụ, ông không tục huyền nữa. Vợ bác Tám cũng người Ý, và cũng mệnh chung sau đêm tân hôn một thời gian ngắn. Cũng như ông Hoàng, bác Tám quyết không tục huyền. Khi ông Hoàng về nước để tổ chức và lãnh đạo ngành điện báo bác Tám đã trở thành « xếp » đầu bếp cũ khôi ở Ba Lê. Các tiệm ăn sang trọng nhất đua nhau giành giá bác, và bác đang dự định về làm cho nhà hàng Maxim's với số lương tháng nhiều gấp 10 lần lương tổng trưởng trong nội các thì nhận được dây thép của ông Hoàng. ☾

Bác Tám không cần hỏi điều kiện tất tả đến gặp ông Hoàng. Ông Hoàng đề nghị :

— Thôi, anh bỏ cái nghề chiên bít-tết và quấy xốt đi, chúng mình về nước làm việc chung với nhau.

Thì bác Tám làm mặt giận :

— Nhất nghề tinh, nhất thân vinh, nghề chiên bít-tết và quấy xốt của tôi có thể giúp tôi xây bìn-đinh ở Ba Lê, nhưng tôi vẫn chịu nghèo, chui rúc trong căn phòng không có máy sưởi là vì tôi chờ đợi ngày hồi hương để được luộc rau muống, chiên đậu khuôn và nấu hủ tiếu giá sống cho anh ăn.

Thế rồi bác về nước cùng với đứa con trai nhỏ duy nhất. Bác sống bên ông Hoàng, hai người như hình với bóng, vậy mà ít người biết đến. Ít người biết bác Tám là đầu bếp kiêm quản gia ruột thịt của ông tổng giám đốc. Và rất ít người biết bác Tám còn là cố vấn thân cận của ông tổng giám đốc. Nhiều khi gặp chuyện khó khăn, một mình giải quyết không xong, ông Hoàng thường uống cà phê với bác Tám để hỏi ý kiến. Không rõ bác Tám có giúp bạn được những gì, nhưng bề ngoài bác vẫn giữ thái độ kẻ dưới khiêm tốn, mặc dầu ông Hoàng luôn luôn mến trọng bác, một điều ông hai điều bác. Những lúc nhấp cà-phê hai người với nhau, bác Tám thân mật gọi ông Hoàng bằng anh, nhưng đến khi có người lạ bác lại gọi là ông hoặc cụ một cách kính cẩn.

Bác Tám có thiên tài về nấu nướng, nếu dự thi nấu nướng quốc tế bác phải giật giải khôi nguyên.



Ông Hoàng nhận định rằng thiên tài của bác là có thể biến rau đậu thành thịt cá, và không phải loạn ngôn nếu coi bác là đệ nhất phù thủy âm thực, úm ba la là gỗ đá hóa ra bit-tết. Bác Tám rang và pha cà-phê thì ngon tuyệt, dường như ông Hoàng còn sống đến ngày nay, bất chấp năm tháng. Bất chấp khó khăn diên đầu là nhờ ma lực cà-phê của bác Tám.

Tuy nhiên, bác Tám lại có yếu điểm nghiện thuốc lào. Những năm lênh đênh xa tổ quốc, bác đều mang cái điều cây bèn mình. Điều này là của gia bảo, nó được làm bằng một ống tre đặc biệt mọc ở vùng thượng du Hòa Bình, nó cứng như sắt, dao chém không vỡ, lâu ngày nó lên nước bóng loáng, hai đầu được bịt bạc. Mỗi lần rit thuốc, bác lim dim cặp mắt như người hít bạch phiến. Thuốc lào của bác cũng phải là thứ đặc biệt, ngon hơn thuốc lào Đông một bậc, mà thuốc lào Đông đã là thuốc lào thượng hảo hạng ở Bắc Việt.

Sau ngày hồi hương bác chu du khắp nơi, chọn mãi mới tìm ra mảnh đất tại Di Linh có phong thổ thích hợp để trồng thuốc lào. Bác đặt người trông nom khoảnh đất và cung cấp thường xuyên thuốc hút cho bác. Khi thiếu thuốc bác chẳng làm được việc gì nữa; bởi vậy ông Hoàng đã lưu tâm đến việc cung cấp. Ông lưu tâm đến việc liếp tế thuốc lào cho bác Tám còn hơn cả việc tiếp tế thuốc lá Salem và rượu huyết-ky cho Văn

Bình nữa.

Ông Hoàng hỏi Lê Diệp :

— Ông Tám đi chưa ?

Lê Diệp đáp :

— Thưa, đang ngồi chờ với chú Sáu ngoài xe.

Lê Diệp dẫn ông Hoàng qua một căn nhà chất đầy chai. Thì ra đây là trụ sở công ty bán sữa tươi. Ông Hoàng lập ra hàng chục công ty, có cái thật, có cái « ma » để che giấu hoạt động nghề nghiệp và cũng để lấy tài chánh. Công ty sữa tươi này làm ăn rất phát đạt, sáng nào cũng vậy, từ rạng đông công ty đã có 2 xe hơi riêng gắn máy ướp lạnh chở sữa đi khắp đô thành Lê Diệp đẩy cửa ga-ra tối om gọi nhỏ :

— Chú Sáu đâu ?

Có tiếng đáp :

— Em đây.

Chú Sáu là tài xế thân tín nhất của ông Hoàng. Cũng như bác Tám, chú Sáu là một người có hành tung khiêm nhường, hầu như bí mật. Chú Sáu cao lớn như Tây, mũi lõ như Tây, da trắng như Tây, và nói tiếng Tây cũng riu ra riu rít như Tây chính hiệu nữa. Thật ra, chú Sáu chỉ lai Tây, cha chú người Việt, mẹ chú người Ý. Và cha chú chính là bác Tám.

Trông chú, đổ ai dám bảo chú làm nghề tài xế. Mặt chú có thể bán ra sữa, tay chân chú chưa hề có vết chai, áo quần chú lại luôn luôn bảnh bao.

Nói cho đúng, chú học khá giỏi. xem xem tốt nghiệp Cử nhân Luật tại Ba lê, chú đóng vai tài xế đề bảo vệ an ninh cho ông Hoàng luôn thể.

Chú Sáu mở cửa xe chở sửa sơn trắng toát mời ông Hoàng, Lê Diệp và Nguyễn Hương trèo lên. Đèn trần xe bật sáng, bác Tám vừa rit xong thuốc lào. Về mặt bác hơi khổ sở, chắc hẳn vì thuốc lào bác hút là thuốc lào mua tạm ở đường Lê thánh Tôn, không phải thuốc « nhà » từ Di Linh gửi xuống.

Bên trong xe được thiết trí sang trọng và đầy đủ tiện nghi. Phía trong cùng là phòng vệ sinh, bên cạnh là bếp và tủ lạnh, được ngăn bằng rèm ni-lông đục. Sau đó là phòng làm việc kiêm phòng ngủ của ông Hoàng, bên ngoài mới đến xa-lông. Hai bên sườn xe được gắn một cái bàn sắt dài có chân bên trên có máy chữ điện, máy dịch mặt mã, máy hủy tài liệu và hệ thống điện thoại và truyền tin siêu tân số. Xe hơi được đóng kín mít, không khí mát rượi vì có máy điều hòa.

Chiếc cam nhông chở sửa này thường được dùng làm tổng hành doanh lưu động của ông Hoàng. Thân xe được lót hai lần thép dày, đạn bắn không thủng, Kiếng xe cũng thuộc loại chống đạn, còn lốp xe được chế tạo đặc biệt, đủ sức chịu 5, 10 phát đạn không xẹp lún.

Bác Tám ngồi phía trước với chú Sáu. Cổng nhà xe mở toang. Chiếc cam nhông sơn trắng mở

máy em như ru. Dẫn đường là chiếc Bờ-dô sơn đen mới toanh. Phía sau là chiếc tắc-xi đeo số giá.

Chú Sáu lái xe xuyên qua đường hầm. Đầu đây tiếng kèn xe chữa lửa tru lên thảm thiết. Tòa biệt thự cổ kính của ông Hoàng gần trường bay Tân sơn nhứt đang biến thành mồi ngon cho thần hỏa. Ông Hoàng thu hình trên ghế, đôi mắt mờ màng, như nhà thơ tìm vận. Những việc xảy ra rồn rập và khẩn trương đến đâu cũng đã trở nên vô nghĩa đối với người chai đá như ông. Ngồi bên, Lê Diệp cũng có bộ mặt bình thần khiến ai cũng có thể lầm chàng là kẻ « ngu si hưởng thái bình ». Riêng Nguyễn Hương ngồi đăm chiêu, hai bàn tay thon thon, trắng muốt xếp trên đùi. Nàng đang nghĩ đến Văn Bình xông pha trong mặt khu giữa những nguy hiểm chết người.

Chiếc xe chở sửa không rẽ quẹo trái, lên đường Phan thanh Giản. Bác Tám kéo cánh cửa ăn thông với phía sau, nói với ông Hoàng :

— Thưa ông, nhân viên của ta vừa báo hiệu an toàn.

Ông Hoàng gật đầu :

— Vậy yêu cầu ông dặn chú Sáu lái thẳng về trụ sở mới.

Ông tổng giám đốc di cặp mắt cận thị vào diều xi-gà dài ngoằng Nguyễn Hương cất tiếng, giọng đầy băn khoăn :

— Thưa, còn người đi binh bạch đội kết trắng